TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐCNHGT-KDTM	*Lào Cai, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện là Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) Một thành viên Tài chính T và Người bị kiện là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên (TNHH MTV) Xuất nhập khẩu D

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" đề ngày 31/10/2022 của Người khởi kiện là Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện:

Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T

Địa chỉ: Phòng 04-05, Tầng 12 , 67 L, phường B, quận 1, thành phố HNgười đại diện theo pháp luật: Ông I- Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tân C

Địa chỉ: Tầng 8, t, L, 54 L, B, Hà Nội.

- Người bị kiện: Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu D

Địa chỉ: Số nhà 047, đường D, phường D, TP Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Thanh B – Giám đốc.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu D có trách nhiệm trả cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T tổng số tiền tính đến ngày 23/12/2022 là 595.052.628 đồng (Năm trăm chín mươi lăm triệu không trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm hai mươi tám đồng) trong đó số tiền nợ gốc là: 491.833.322 đồng (Bốn trăm chín mươi mốt triệu tám trăm ba mươi ba nghìn ba

trăm hai mươi hai đồng); số tiền lãi là: 85.498.100 đồng (Tám mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn một trăm đồng); số tiền lãi quá hạn là: 17.721.206 đồng (Mười bảy triệu bảy trăm hai mươi mốt nghìn hai trăm linh sáu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 1000115906 ngày 31/12/2019 và hợp đồng số 1000445914 ngày 31/12/2019 giữa Công ty TNHH Một thành viên Tài chính T và Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Duy A

Kể từ ngày 24/12/2022 Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu D còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1000115906 ngày 31/12/2019 và hợp đồng số 1000445914 ngày 31/12/2019. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty tài chính cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Công ty tài chính cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh về lãi suất của Công ty tài chính cho vay.

1.2. Về nghĩa vụ thế chấp: Trường hợp Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Dkhông thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Tcó quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo Luật thi hành án Dân sự để thu hồi khoản nợ trên cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính TCụ thể tài sản thế chấp là:

- Ô tô thứ nhất: Nhãn hiệu: TOYOTA ; Loại xe: ô tô con; Số loại: VIOS E; Số máy: 2NRX541588; Số khung: RL4B23F34K5084756; Biển kiểm soát: 24A-141.41; Số chỗ ngồi: 05; Màu sơn: Nâu vàng;

- Ô tô thứ hai: Nhãn hiệu: TOYOTA ; Loại xe: ô tô con; Số loại: VIOS E; Số máy: 2NRX541620; Số khung: RL4B23F31K5084777; Biển kiểm soát: 24A-141.64; Số chỗ ngồi: 05; Màu sơn: Nâu vàng;

2. Về chi phí thù lao hòa giải viên: Hai bên thống nhất thỏa thuận Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Dphải chịu toàn bộ chi phí thù lao hòa giải viên và các chi phí khác theo quy định (Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu D đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND (2);
- Các bên tham gia hòa giải (2);
- Chi cục Thi hành án TP Lào Cai;
- Lưu TA; Lưu HS;

THẨM PHÁN

Hà Thị Anh